

Số: 569 /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 22 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phân công thực hiện quản lý an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý  
của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nghệ An**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;

Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định phương thức quản lý điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT;

Căn cứ Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT;

Căn cứ Quyết định số 1290/QĐ-BNN-TCCB ngày 17/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về phân công, phân cấp trong hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra chuyên ngành an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT;

Căn cứ Quyết định số 45/2018/QĐ-UBND ngày 18/10/2018 của UBND tỉnh Nghệ An ban hành quy định phân công, phân cấp và phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 14/5/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 45/2018/QĐ-UBND ngày 18/10/2018 của UBND tỉnh Nghệ An ban hành quy định phân công, phân cấp và phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 464/TTr-SNN.QLCL ngày 24 tháng 02 năm 2020,





## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phân công thực hiện quản lý an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nghệ An như sau:**

Giao cho các chi cục: Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản; Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Chăn nuôi và Thú y; Thủy sản thực hiện công tác quản lý an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản theo chức năng, nhiệm vụ được giao trên địa bàn tỉnh Nghệ An (*Phụ lục kèm theo Quyết định này*).

**Điều 2. Nguyên tắc phân công và phối hợp trong kiểm tra, thanh tra về an toàn thực phẩm.**

1. Một cơ sở sản xuất, kinh doanh chỉ chịu sự kiểm tra, giám sát, thanh tra chuyên ngành bởi một cơ quan; Đối với cơ sở sản xuất hoặc kinh doanh nhiều loại sản phẩm nông lâm thủy sản thuộc quản lý của 02 cơ quan chuyên ngành trở lên thì giao cho cơ quan quản lý sản phẩm có sản lượng lớn nhất trong các sản phẩm của cơ sở sản xuất, kinh doanh; Đối với các cơ sở vừa sản xuất, vừa kinh doanh nhiều loại sản phẩm nông lâm thủy sản thì giao cho Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản quản lý.

2. Các hoạt động kiểm tra, thanh tra chuyên ngành an toàn thực phẩm phải đảm bảo không chồng chéo giữa các cơ quan trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT. Trường hợp kế hoạch kiểm tra, thanh tra chuyên ngành của cơ quan cùng cấp trùng nhau về địa bàn, cơ sở thì các bên trao đổi thống nhất thành lập đoàn liên cơ quan.

3. Thực hiện việc chia sẻ thông tin giữa các cơ quan cùng cấp, giữa cơ quan cấp trên và cơ quan cấp dưới trong việc lập kế hoạch, tổ chức thực hiện kiểm tra, thanh tra an toàn thực phẩm. Những vướng mắc phát sinh trong quá trình phối hợp, báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xin ý kiến giải quyết.

**Điều 3. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và PTNT và các cơ quan liên quan.**

### **1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

a) Thực hiện trách nhiệm quy định tại Điều 12, Quyết định số 45/2018/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

b) Tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí hàng năm cho hoạt động kiểm tra, thanh tra an toàn thực phẩm của các đơn vị trực thuộc.

c) Chỉ đạo các đơn vị xây dựng và triển khai các thủ tục hành chính về chất lượng, quản lý an toàn thực phẩm đảm bảo đúng quy định.

**2. Các cơ quan trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được giao nhiệm vụ quản lý an toàn thực phẩm**

a) Tổ chức tập huấn, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ cho các cơ quan, đơn vị cấp dưới có chức năng quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm; đôn



độc, kiểm tra, giám sát cơ quan, đơn vị cấp dưới được giao nhiệm vụ quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý theo quy định.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về thực hành sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn và các quy định của pháp luật về quản lý an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản cho cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản.

c) Hàng năm, xây dựng kế hoạch và kinh phí kiểm tra, thanh tra trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện.

d) Thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh đủ điều kiện và chưa đủ điều kiện đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý.

e) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (hàng tháng, quý, sáu tháng, hàng năm - trước ngày 15 hàng tháng) và đột xuất về kết quả thực hiện công tác quản lý an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn về Sở Nông nghiệp và PTNT (qua Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Nghệ An) để tổng hợp báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

g) Giao Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Nghệ An tổng hợp, tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện công tác quản lý an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 4251/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân công, phân cấp trong hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra chuyên ngành an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ NN&PTNT (để b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Y tế; Công thương;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TT Công báo; Công TTĐT tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN (M).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Hồng Vinh**



## PHỤ LỤC

**Phân công thực hiện quản lý an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của  
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nghệ An**  
(Kèm theo Quyết định số: **56.9** /QĐ-UBND ngày **28** /02/2020  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

### 1. Chuỗi thực phẩm nông sản có nguồn gốc thực vật:

TT	Công đoạn	Phân công thực hiện
1	Trồng trọt	<b>Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật</b> - Kiểm tra cơ sở trồng trọt, kể cả hoạt động sơ chế được thực hiện tại cơ sở trồng trọt ( <i>lấy mẫu giám sát để thẩm tra ATTP khi cần thiết</i> ). - Thanh tra chuyên ngành và xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.
2	Sơ chế, chế biến	<b>Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản</b> - Kiểm tra cơ sở, lấy mẫu giám sát để thẩm tra ATTP khi cần thiết ( <i>trừ cơ sở do cơ quan Trung ương thực hiện</i> ). - Thanh tra chuyên ngành và xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.
3	Lưu thông, tiêu thụ (Chợ đầu mối, chợ đầu giá, cơ sở chuyên doanh, phương tiện vận chuyển độc lập)	<b>Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản</b> - Kiểm tra chợ đầu mối, chợ đầu giá, cơ sở chuyên kinh doanh thực phẩm có nguồn gốc thực vật. - Thực hiện lấy mẫu giám sát, truy xuất nguồn gốc và xử lý vi phạm. - Thanh tra chuyên ngành và xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.
4	Xuất khẩu, nhập khẩu	<b>Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản</b> ( <i>trừ cơ sở thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT quản lý</i> ) - Kiểm tra cơ sở, lấy mẫu giám sát để thẩm tra ATTP khi cần thiết. - Thanh tra chuyên ngành và xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định. - Truy xuất, xử lý vi phạm theo quy định, theo cảnh báo của cơ quan Trung ương.

mi



### 3. Chuỗi thực phẩm thủy sản:

TT	Công đoạn	Phân công thực hiện
1	Nuôi trồng	<p><b>Chi cục Thủy sản</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra cơ sở nuôi trồng (lấy mẫu giám sát để thẩm tra ATTP khi cần thiết).</li> <li>- Thanh tra chuyên ngành và xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.</li> </ul>
2	Khai thác, đánh bắt (bao gồm cả cảng cá, bến cá và tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên)	<p><b>Chi cục Thủy sản</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra tàu cá, bến cá, cảng cá (lấy mẫu giám sát để thẩm tra ATTP khi cần thiết).</li> <li>- Thanh tra chuyên ngành và xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.</li> </ul>
3	Thu mua, sơ chế, bảo quản, chế biến, kho đông lạnh độc lập	<p><b>Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra cơ sở, lấy mẫu giám sát để thẩm tra ATTP khi cần thiết (trừ cơ sở do cơ quan Trung ương thực hiện).</li> <li>- Thanh tra chuyên ngành và xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.</li> </ul>
4	Lưu thông, tiêu thụ (Chợ đầu mối, chợ đầu giá, cơ sở chuyên doanh, phương tiện vận chuyển độc lập)	<p><b>Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra chợ đầu mối, chợ đầu giá, cơ sở chuyên kinh doanh thực phẩm thủy sản.</li> <li>- Thanh tra chuyên ngành và xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.</li> <li>- Thực hiện lấy mẫu giám sát, truy xuất nguồn gốc và xử lý vi phạm.</li> </ul>
5	Xuất khẩu, nhập khẩu	<p><b>Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản (trừ cơ sở thuộc cấp Bộ Nông nghiệp và PTNT quản lý)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra cơ sở, lấy mẫu giám sát để thẩm tra ATTP khi cần thiết.</li> <li>- Thanh tra chuyên ngành và xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.</li> <li>- Truy xuất, xử lý vi phạm theo quy định, theo cảnh báo của cơ quan Trung ương.</li> </ul>

#### 4. Muối ăn.

Công đoạn	Phân công thực hiện
Sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản, bao gói, tiêu thụ muối trong nước, xuất nhập khẩu	<p><b>Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra cơ sở, lấy mẫu giám sát để thẩm tra ATTP khi cần thiết (<i>trừ cơ sở do cơ quan Trung ương thực hiện</i>).</li> <li>- Thanh tra chuyên ngành và xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.</li> <li>- Kiểm tra, chứng nhận sản phẩm nhập khẩu.</li> </ul>

#### 5. Sản phẩm nông lâm thủy sản phi thực phẩm

Công đoạn	Phân công thực hiện
Sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản, bao gói, tiêu thụ sản phẩm nông lâm thủy sản phi thực phẩm, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm nông lâm thủy sản	<p><b>Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra cơ sở, lấy mẫu giám sát để thẩm tra ATTP khi cần thiết.</li> <li>- Thanh tra chuyên ngành và xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.</li> <li>- Truy xuất, xử lý vi phạm theo quy định, theo cảnh báo của cơ quan Trung ương.</li> </ul>

#### 6. Sản phẩm hỗn hợp, phối chế (thực vật, động vật, thủy sản); cơ sở có nhiều công đoạn sản xuất, kinh doanh; cơ sở sản xuất nước đá; sản phẩm khác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT

Công đoạn	Phân công thực hiện
Sản xuất, sơ chế, chế biến, kho lạnh bảo quản nông lâm thủy sản; cơ sở sản xuất, vật liệu bao gói gắn liền với cơ sở sản xuất nông lâm thủy sản; lưu thông tiêu thụ, xuất, nhập khẩu; nước đá dùng cho bảo quản, chế biến nông lâm thủy sản; cơ sở có hai sản phẩm, nhiều công đoạn sản xuất, chế biến, tiêu thụ,... thuộc quản lý của hai đơn vị của ngành nông nghiệp và PTNT	<p><b>Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản</b> (<i>trừ cơ sở thuộc cấp Bộ Nông nghiệp và PTNT quản lý</i>).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra cơ sở, lấy mẫu giám sát để thẩm tra ATTP khi cần thiết.</li> <li>- Thanh tra chuyên ngành và xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.</li> <li>- Truy xuất, xử lý vi phạm theo quy định, theo cảnh báo của cơ quan Trung ương.</li> </ul>

